

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Trụ sở chính: Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

VPGD: Số 7 Lô N1 Hồ Đình B, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3644 7655 Fax: (84-24) 3644 7655

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Thời gian: 8h30 ngày 10/05/2021

Địa điểm: Tầng 4 Daffodil khách sạn Mường Thanh Hà Nội- Lô CC2, Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Thời gian	Nội dung
8h00-8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu
8h30-8h35	Chào cờ và Tuyên bố lý do ĐH và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự
8h35-8h40	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
8h40-8h45	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu và thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội.
8h45-8h50	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020
8h50-8h55	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2020
8h55-9h00	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 2020
9h00-9h05	Thông qua Tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020
9h05-9h10	Thông qua Tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT V/v kế hoạch kinh doanh năm 2021
9h10-9h15	Thông qua Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021
9h15-9h20	Thông qua Tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT V/v phân phối lợi nhuận năm 2020
9h20-9h25	Thông qua Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT V/v thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
9h25-9h30	Thông qua Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026
9h30-9h35	Thông qua Tờ trình số 07/2021/TTr-HĐQT V/v các Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2020 cần báo cáo Đại hội đồng cổ đông
9h35-9h40	Thông qua Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT V/v Giao dịch với các bên liên quan
9h40-9h45	Thông qua Tờ trình số 09/2021/TTr-HĐQT V/v Thay đổi trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG



9h45-9h50	Thông qua Tờ trình số 10/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
9h50-9h55	Thông qua Tờ trình số 11/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
9h55-10h00	Thông qua Tờ trình số 12/2021/TTr-BKS V/v thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
10h00-10h05	Thông qua Tờ trình số 13/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Sửa đổi điều lệ Công ty
10h05-10h10	Thông qua Tờ trình số 14/2021/TTr-HĐQT V/v phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020
10h10-10h15	Thông qua Tờ trình số 15/2021/TTr-HĐQT V/v Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021
10h15-10h40	Đại hội thảo luận các nội dung của đại hội
10h40-11h00	Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và biểu quyết các vấn đề khác <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế bầu cử; - Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết; - Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết vào thùng phiếu.
11h00-11h15	Nghỉ giải lao
11h15-11h30	Công bố kết quả bầu cử và kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề
11h30-11h40	Ra mắt thành viên HĐQT, BKS mới
11h40-12h00	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và Bế mạc đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN

TẬP ĐOÀN MBG

Số: 1504/2021/TB-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

THÔNG BÁO MỜI HỌP

V/v: **Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Công ty Cổ Phần Tập đoàn MBG

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG, cụ thể:

- Thời gian:** 8h30 ngày 10/05/2021
- Địa điểm:** Tầng 4 Daffodil khách sạn Mường Thanh Hà Nội- Lô CC2, Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Đối tượng dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG
- Chương trình nghị sự:** Gửi kèm theo thông báo mời họp
- Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại địa chỉ: <http://www.mbg.vn/>

Trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác họp thay (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

6. **Tham dự Đại hội:**

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và thông báo mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

Mọi thắc mắc liên quan đến vấn đề đại hội xin liên hệ BTC Đại hội:

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

VPGD: Số 7 Lô N1 Hồ Đình B, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3644 7655

Fax : (84-24) 3644 7655

Trân trọng thông báo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HUY THÀNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====000=====

....., ngày tháng năm 2021

**GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Tên cổ đông:.....

Số CMND/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại.....

Địa chỉ:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....(bằng chữ:.....)

Nay Tôi ủy quyền cho:

Ông (bà):.....

Số CMND:.....Cấp ngày.....Tại.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....

Được quyền thay thế Tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG tổ chức vào 8h30 ngày 10/05/2021 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy Ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

.....
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Địa chỉ trụ sở: Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

VPGD: Số 7 Lô N1 Hồ Đình B, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3644 7655

Fax: (84-24) 3644 7655

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Hôm nay, ngày/...../2021, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Tập đoàn MBG có tên trong Danh sách được gửi kèm theo đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Được thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG tổ chức vào 8h30 ngày 10/05/2021 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy Ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên của Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Địa chỉ: Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

VPGD: Số 7 Lô N1 Hồ Đình B, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3644 7655

Fax: (84-24) 3644 7655

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN THEO NHÓM THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Người được ủy quyền:

STT	Họ tên	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
	Tổng cộng				



Số: 150401/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc đề cử nhân sự để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ Phần Tập đoàn MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ Phần Tập đoàn MBG - MBG;

Hội đồng quản trị xin thông báo tới Quý cổ đông về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ Phần Tập đoàn MBG như sau:

- 1. Dự kiến số lượng Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2021-2026 bầu bổ sung**
 - Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung nhiệm kỳ 2021-2026: 01 thành viên.
 - Số lượng Thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung nhiệm kỳ 2021-2026: 01 thành viên.
- 2. Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**
 - Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng được đề cử 01 ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng được đề cử tối đa 02 ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng được đề cử tối đa 03 ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng được đề cử tối đa 04 ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng được đề cử tối đa 05 ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;



- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm cho đủ số ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

3. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty Cổ Phần Tập đoàn MBG trước 16h00 ngày 03/05/2021 theo địa chỉ sau:

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MBG

Địa chỉ: Số 7 Lô N1 Hồ Đình B, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0436447655 Fax: 0436447655

Ban tổ chức sẽ tập hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được ứng cử, đề cử đưa vào danh sách bầu chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Xin trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HUY THÀNH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ỨNG CỬ
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày tháng năm 2021

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu)
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu và các văn bản, chứng chỉ chuyên môn khác.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Nếu được các cổ đông tin nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày tháng năm 2021

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu)
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu và các văn bản, chứng chỉ chuyên môn khác.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Tên tổ chức/cá nhân:
CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (*Bằng chữ:*.....
.....)
Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):
CMTND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*.....)
Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2021

CÔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử)
4. Bản sao hợp lệ CMT/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm 2021

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM
SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG gồm:

STT	Họ và tên	Số CMND/ ĐKKD	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký



Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi/ chúng tôi trân trọng đề cử:
 Ông/Bà:.....
 Ngày sinh: Nơi sinh:
 Địa chỉ thường trú:
 Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....
 Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....
 Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/ Bà..... có đủ điều
 kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát

theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử: *(trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử)*

Ông (Bà):
CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2021

Người đề cử/đại diện nhóm đề cử

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử)
4. Bản sao hợp lệ CMT/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

20. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....

21. Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố					
Mẹ					
Anh/ chị/em ruột					
Anh/ chị/em dâu, rể					
Chồng					
Con					

22. Các khoản nợ đối với công ty: không

23. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không

24. Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: không

25. Tôi xin cam đoan những lời khai trên hoàn toàn là sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận Công ty

....., ngày tháng..... năm 2021

NGƯỜI KHAI



Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM
SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Mục đích:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện, đề cử ứng cử làm thành viên HĐQT:

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của quá 05 công ty khác.
- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Đề cử, ứng cử viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu:

2.2.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (2) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (3) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (5) ứng viên.



- Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm cho đủ số ứng viên Hội đồng quản trị.

2.2.2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT: 01 (một) thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2021 - 2026).

3. Tiêu chuẩn và điều kiện, đề cử ứng cử làm thành viên BKS:

3.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.

- Có đạo đức nghề nghiệp.

- Có trình độ từ Đại học trở lên.

- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

3.2. Đề cử, ứng cử viên BKS và số lượng thành viên được bầu:

3.2.1. Đề cử ứng cử viên BKS:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (2) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (3) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (5) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm cho đủ số ứng viên BKS.

3.2.2. Số lượng thành viên BKS được bầu:

- Số lượng thành viên BKS: 01 (một) thành viên BKS nhiệm kỳ (2021 - 2026).

4. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, BKS:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT, BKS. Mỗi cổ đông được phát:

- Một tờ phiếu bầu thành viên HĐQT với tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT bằng số cổ phần sở hữu và đại diện x (số lượng thành viên HĐQT bầu trong Đại hội).

- Một tờ phiếu bầu thành viên BKS với tổng số phiếu bầu thành viên BKS bằng số cổ phần sở hữu và đại diện x (số lượng thành viên BKS bầu trong Đại hội).

4.1. Cổ đông bầu thành viên HĐQT, BKS:

Bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên HĐQT, BKS sao cho tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và đại diện x số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu trong Đại hội (*hướng dẫn cụ thể tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này*).

4.2. Phương thức bầu cử:

Cổ đông có quyền:

- + Dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng viên, hoặc:
- + Có thể chia số phiếu bầu cho các ứng viên theo tỷ lệ do cổ đông lựa chọn đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

4.3. Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu của Công ty, không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó;
- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên;
- Phiếu không bầu ai;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông.

5. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS:

5.1. Các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS là ứng cử viên HĐQT, BKS có số phiếu bầu cao hơn so với ứng cử viên còn lại và được tính từ cao đến thấp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, BKS cần bầu.

5.2. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT, BKS do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn người còn lại.

5.3. Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

6. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này gồm có 6 điều do Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

MBG
CÔNG TY
ĂN
DÂN
MBG
HÀ NỘI - TP.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG chịu trách nhiệm thi hành.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HUY THÀNH





PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên HĐQT trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 30.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$(30.000 \times 3) = 90.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 90.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 90.000 quyền biểu quyết cho 03 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 30.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Dồn 90.000 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 90.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 90.000 quyền biểu quyết của mình cho 03 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó không vượt quá 90.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 90.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng cử viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 03 người.
- Cổ đông Nguyễn Văn A không bầu ai cả.
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và thông báo mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 Phiếu biểu quyết, 02 Phiếu bầu cử; Bao gồm các nội dung: **Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết** (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự tán thành của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.



f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội.

1. Đoàn chủ tịch do ĐHCĐ bầu; Chủ tịch đoàn là người chủ trì Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban Tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp của Công ty; Phát tài liệu đại hội và các Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

1. Ban tổ chức giới thiệu Ban thư ký, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến Đại hội, cụ thể:

Biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu biểu quyết: cổ đông thực hiện điền vào Phiếu biểu quyết tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết theo nội dung: Tán thành; Không tán thành; hoặc không có ý kiến, cụ thể:

- Thông qua các tờ trình và báo cáo đọc tại Đại hội;
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
- Và các nội dung khác theo diễn biến thực tế.

3. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Trường Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội sau đây được thông qua nếu số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty.

**CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 13. Quy chế này gồm có 13 điều do Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG chịu trách nhiệm thi hành./



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG



PHIẾU BẦU CỬ

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỔ ĐÔNG:

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:

SỐ CP ĐẠI DIỆN/SỞ HỮU:

SỐ CP NHẬN ỦY QUYỀN:

TỔNG SỐ CỔ PHẦN (*):

TỔNG SỐ CỔ PHẦN BẦU (= (*) x 1):

Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách ghi số lượng phiếu bầu với mỗi ứng cử viên tại cột “Số cổ phần bầu”.

Danh sách ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số cổ phần bầu
1	DƯƠNG QUANG ĐÔNG	
	Tổng cộng	

Lưu ý: Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông

Cổ đông/Người nhận ủy quyền
ký và ghi rõ họ tên



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

PHIẾU BẦU CỬ

*** BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

CỔ ĐÔNG:

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:

SỐ CP ĐẠI DIỆN/SỞ HỮU:

SỐ CP NHẬN ỦY QUYỀN:

TỔNG SỐ CỔ PHẦN (*):

TỔNG SỐ CỔ PHẦN BẦU (= (*) x 1):

Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách ghi số lượng phiếu bầu với mỗi ứng cử viên tại cột "Số cổ phần bầu".

Danh sách ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số cổ phần bầu
1	PHẠM TUYẾT NHUNG	
	Tổng cộng	

Lưu ý: Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông

**Cổ đông/Người nhận ủy quyền
ký và ghi rõ họ tên**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Số: 01 /2021/BC-MBG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO BÁO CÁO

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần tập đoàn MBG như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

I-TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM VÀ BIỆN PHÁP CỦA CÔNG TY

Thế giới đi qua năm 2020 với đà suy giảm kinh tế tại tất cả các quốc gia do hậu quả nặng nề của đại dịch Covid 19, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng và tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường. Tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, sạt lở, giông lốc, dịch bệnh diễn ra ở nhiều nơi. Trong bối cảnh hết sức khó khăn. Nguy cơ diễn ra một cuộc đại suy thoái toàn cầu vẫn còn “treo lơ lửng” bất chấp việc gần đây đã có vắc-xin giúp ngăn chặn loại virus này.

Trong 8 tháng đầu năm 2020, có 68.856 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường; trong đó, có 34.288 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn (tăng 70,8% so với cùng kỳ năm 2019), trung bình mỗi tháng có 9.249 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 15,9% so với trung bình 8 tháng năm 2019. Việc phân tích, cung cấp thông tin đầy đủ để thấy rõ bức tranh hoạt động của doanh nghiệp, nhận diện những

khó khăn đặc thù ở mỗi lĩnh vực là cần thiết cho Ban Lãnh đạo MBG Group, trên cơ sở đó, có giải pháp phù hợp đối trong từng giai đoạn dưới sự điều hành linh hoạt của Hội Đồng Quản Trị MBG để, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm tăng trưởng kinh tế và hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra.

Về tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước GDP thấp hơn rất nhiều so với kế hoạch đạt 6,8% và so với mức tăng của năm 2019 là 7,02%. Đây là thách thức rất lớn của năm 2020 và ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Tuy nhiên, trong bối cảnh suy giảm GDP toàn cầu 2020 lên tới khoảng trên dưới -5% thì kết quả tăng trưởng GDP của nước ta là rất đáng trân trọng.

Trong bối cảnh trên, thực hiện sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HDQT), để thực hiện thành công Kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, Ban Tổng giám đốc đã đề ra và thực hiện các giải pháp toàn diện sau đây:

- Tiếp tục tái cơ cấu mô hình tổ chức và cấu trúc kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng phát triển đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Mở rộng các ngành nghề kinh doanh, lĩnh vực đầu tư, thành lập các Công ty liên kết để triển khai thực hiện chiến lược và nhiệm vụ kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Tập trung các giải pháp thu hút và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ chiến lược phát triển bền vững của Công ty;
- Nâng cao vai trò quản trị, giám sát, định hướng của Công ty đối với hoạt động và sự phát triển của các Công ty liên kết;
- Tăng cường công tác quản trị nội bộ, đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả;
- Tăng cường kiểm soát các dự án đầu tư của Công ty, đảm bảo hiệu quả đầu tư và tiết kiệm chi phí;
- Tăng cường giám sát tính tuân thủ các quy định pháp luật của doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Nhờ áp dụng các giải pháp đúng đắn và quyết tâm nỗ lực của Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên, Công ty cổ phần Tập đoàn MBG đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được ĐHĐCĐ và HDQT giao. Kết quả như sau:

1-Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

+ Tổng doanh thu	: 717,236 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2019.
+ Lợi nhuận trước thuế	: 36,024 tỷ đồng, đạt 113.03% kế hoạch năm, tăng 35.6% so với năm 2019.
+ Lợi nhuận sau thuế	: 28,730 tỷ đồng, đạt 112.89% kế hoạch năm, tăng 35.6% so với năm 2019.
+ Tổng tài sản	: 783,962 tỷ đồng

Với kết quả kinh doanh như trên, Công ty dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua mức chi trả cổ tức năm 2020 là 3%.

2-Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể

2.1. Lĩnh vực thi công cơ điện, điều hòa thông gió (M&E) thi công công trình dân dụng và công nghiệp:

- Công ty đã tập trung hoàn thành các gói thầu thi công đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng đúng thời hạn.
- Nhờ việc liên tiếp trúng thầu, ký kết các hợp đồng thi công các dự án, đòi hỏi kỹ thuật, mỹ thuật cao, phức tạp Công ty đã không ngừng hoàn thiện quy trình vận hành, quản lý thi công, đặc biệt là quản lý chất lượng công trình. Tay nghề của đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên và công nhân lao động không ngừng được nâng cao. Tạo tiền đề Công ty tiếp tục đảm nhận thi công các công trình lớn trong tương lai.

2.2. Lĩnh vực sản xuất:

- Sản phẩm thiết bị chiếu sáng và các sản phẩm sơn công nghiệp dân dụng mang thương hiệu MaxxBau hiện được thị trường đón nhận, hiện nay MBG Group đang triển khai hệ thống phân phối tại các tỉnh thành trong cả nước.
- Trong lĩnh vực sản xuất, MBG Group đang góp vốn tại Công ty Cổ phần Pjaca Phú Yên để thực hiện dự án sản xuất bao bì nhựa tự hủy, dự án hứa hẹn đem lại các sản phẩm tiện dụng hữu ích trong tương lai.

2.3. Lĩnh vực Đầu tư - Tài chính:

- Công tác quản trị tài chính vẫn được công ty duy trì tốt, kết thúc năm tài chính 2020, các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty đều tích cực, số dư nợ ngân hàng không đáng kể, không có nợ quá hạn, các khoản phải thu, phải trả khác đều đúng hạn, ở ngưỡng an toàn.

- Công ty vẫn tiếp tục duy trì và thúc đẩy quan hệ hợp tác với các ngân hàng, công ty tài chính, công ty chứng khoán có uy tín như: MB Bank, BIDV, Agribank, MSB, Sacombank...

+Về công tác đầu tư:

- Công ty cổ phần Công nghiệp Miền Trung, MBG Group góp 41.67% vốn điều lệ, công ty đã được BQL Khu Kinh Tế Phú Yên cung cấp thông tin qui hoạch dự án Nhà Máy Lắp Ráp Thiết Bị Điện tại công văn số 18/KKT-QHXD&MT ngày 08 tháng 01 năm 2021 với tổng mức đầu tư 300 tỷ đồng.

- MBG Group tham gia đầu tư tại Công ty cổ phần Pjaca Phú Yên. Hiện nay Công ty cổ phần Pjaca Phú Yên là chủ đầu tư dự án nhà máy nhựa và bao bì cao cấp tại Phú Yên, dự án được Ban quản lý kinh tế Phú Yên cấp giấy chứng nhận đầu tư về dự án theo quyết định số 151/QĐ-BQLKTT ngày 19 tháng 11 năm 2019 với tổng mức đầu tư 200 tỷ đồng, dự án được khởi công trong Quý III /2020. Dự án hiện nay đã hoàn thành các hạng mục san lấp, xây dựng tường rào, nhà bảo vệ, các công trình phụ trợ và đang tiến hành xây dựng nhà xưởng.

- Ngày 24/03/2020 MBG Group đã nhận công văn số 420/UBHD-CNXD do Ông Bùi Văn Khánh Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ký, đồng ý chấp thuận cho chủ trương MBG Group thực hiện nghiên cứu khảo sát, lập quy hoạch học viện thể thao du lịch và golf Quang Tiến và quy hoạch khu biệt thự nghỉ dưỡng sinh thái Quang Tiến với tổng diện tích 236 ha. Hiện nay công ty đang tiến hành các bước lập quy hoạch và chuẩn bị đầu tư.

- Ngày 18/10/2020, MBG Group đã nhận công văn số 2231/UBND-NNTN, đồng ý, chấp thuận chủ trương giao Công ty CP Tập Đoàn MBG nghiên cứu, khảo sát, lập dự án Biệt thự nghỉ dưỡng và du lịch sinh thái Green Island tại Đảo Xanh, Xã Thung Nai, Huyện Cao Phong, Tỉnh Hòa Bình.

- Ngày 25/12/2019, MBG Group đã nhận được công văn số 5991/UBND-KGVX của UBND tỉnh Phú Thọ về việc cho phép MBG Group được khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, trải nghiệm và nuôi trồng thủy sản Đổ Sơn tại xã Đổ Sơn, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ với quy mô dự kiến 90ha. Hiện nay công ty đang thực hiện lập quy hoạch và chuẩn bị các bước đầu tư.

- MBG Group hiện góp 48% điều lệ tại Công ty cổ phần MBG Lạc Sanh Phú Yên. Ngày 10/09/2019, UBND tỉnh Phú Yên ký quyết định số 144/QĐ-UBND chấp thuận nhà đầu tư Công ty cổ phần MBG Lạc Sanh Phú Yên thực hiện dự án: Du lịch nghỉ dưỡng suối khoáng nóng Lạc Sanh trên quy mô 28ha với tổng mức đầu tư 200 tỷ. Hiện nay Công ty đã và đang hoàn thành các bước đầu tư.

- Ngoài ra MBG Group cũng đang tham gia đầu tư các Công ty thành viên khác, các Công ty này đang hoạt động từng bước hiệu quả, các khoản đầu tư được kiểm soát đảm bảo an toàn.

2.4. Lĩnh vực quản trị thương hiệu:

- Năm 2020 Công ty tập trung củng cố Ban điều hành, ban hành nhiều quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý, điều hành. Từng bước tạo môi trường hoạt động ổn định trong toàn Công ty, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong điều kiện mới.

- Xây dựng áp dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh, ứng dụng hợp trực tuyến.

- Toàn bộ nhân sự và người lao động của Công ty được bảo đảm công ăn việc làm thường xuyên và thu nhập ổn định. Đời sống tinh thần của CBNV cũng được Ban Lãnh đạo Công ty quan tâm chăm lo thông qua việc thăm hỏi, động viên khi ốm đau hay vào các dịp hiếu, hỉ. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, du lịch, lễ hội nhân các sự kiện và các ngày lễ trong năm.

- Nhận thức sự quan trọng của các tổ chức tại doanh nghiệp, Ban lãnh đạo công ty đã xây dựng, phát triển các tổ chức chính trị tại doanh nghiệp một cách hiệu quả. Như: Tổ chức Đảng, Công đoàn... Thực hiện ký kết thỏa ước với người lao động, những điều trên đã góp phần ổn định đối với CBCNV người lao động trong công ty.

3-Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Những tồn tại, hạn chế:

- Kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty mặc dù có tăng trưởng nhưng vẫn chưa mang tính đột phá, chưa tương xứng với tiềm lực của Công ty và cơ hội thị trường.

- Hoạt động quản trị doanh nghiệp có chuyển biến tích cực nhưng chưa thực sự chuyên nghiệp, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của mô hình công ty đại chúng.

3.2. Nguyên nhân:

- Sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực xây dựng và cung cấp vật liệu giữa các đối thủ cùng ngành đã tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Đội ngũ nhân sự, nhất là nhân sự cấp cao trong Ban điều hành và cấp trưởng, phó phòng còn thiếu; Ban điều hành chưa phát huy hết vai trò và khả năng lãnh đạo; những bất cập trong quy trình quản trị Công ty chưa được sửa đổi kịp thời; chế độ tiền lương và đãi

ngộ người lao động chưa thực sự kích thích tăng năng suất lao động;

- Do cơ chế hành chính rườm rà.

Đánh giá chung:

Mặc dù còn một số tồn tại, hạn chế nêu trên, nhưng nhìn một cách tổng thể các kết quả kinh doanh năm 2020 mà Công ty đạt được là khả quan. Doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính đều tăng đáng kể so với năm 2019. Các lĩnh vực kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định và mở rộng, đặc biệt là lĩnh vực đầu tư mới, uy tín và thương hiệu không ngừng được nâng cao; việc làm, thu nhập và đời sống của người lao

động được đảm bảo; quy mô vốn, nhân sự và các nguồn lực khác của Công ty tiếp tục gia tăng... Những thành quả đạt được của năm 2020 sẽ tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển của Công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

I-DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Khó khăn thách thức:

Dù dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp, nhưng Việt Nam đang làm rất tốt công tác phòng, chống dịch, giúp kinh tế Việt Nam khởi đầu năm 2021 trên một nền tảng vững vàng: Sản xuất và kinh doanh đều ở mức tăng trưởng dương. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,16%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,3%, khu vực dịch vụ tăng 3,34%. Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp (DN) ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý I/2021 cho thấy: Có 68,6% số DN đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý I/2021 tốt hơn và ổn định so với quý IV/2020. Dự kiến quý II/2021 so với quý I/2021, có 85,1% số DN cũng đánh giá xu hướng tốt lên và ổn định.

Theo Tổng cục Thống kê (Bộ KHĐT), tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2021 ước tính tăng 4,48% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng 3,68% của quý I/2020.

Từ cuối tháng 1 đến đầu tháng 3.2021, dịch COVID-19 diễn biến phức tạp tại một số địa phương, ảnh hưởng tiêu cực tới tình hình kinh tế - xã hội cả nước, kết quả tăng trưởng quý I cho thấy sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp để tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế”.

Những mặt thuận lợi:

Chính phủ hầu hết các nước đã và đang áp dụng các biện pháp kịp thời để ngăn chặn, đẩy lùi đại dịch Covid -19, đồng thời tung ra các gói kích thích kinh tế để ngăn chặn đà suy thoái và hỗ trợ các doanh nghiệp duy trì sản xuất kinh doanh. Một khi các giải pháp nói trên phát huy hiệu quả đại dịch Covid -19 sẽ sớm được ngăn chặn, nền

kinh tế thế giới không rơi vào một cuộc đại suy thoái và thị trường hàng hóa dịch vụ toàn cầu sớm được phục hồi.

Chính phủ Việt Nam cũng đã áp dụng hàng loạt biện pháp phòng chống đại dịch Covid -19 một cách hiệu quả, có thể nói hiện nay chúng ta đã đẩy lùi được đại dịch và dần mở cửa từng phần nền kinh tế. Chính phủ cũng đã ban hành và thực thi hàng loạt chính sách và giải pháp vĩ mô để giảm thiểu tác động của đại dịch Covid -19 đối với nền kinh tế, hỗ trợ các ngành, các doanh nghiệp phục hồi và duy trì sản xuất. Chính phủ cũng đã có những giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, kích cầu thị trường.

Đối với MBG Group, năm 2021 Ban lãnh đạo và CBNV trong Tập đoàn quyết tâm tạo bước đột phá mạnh mẽ trước những tác động tiêu cực của đại dịch Covid -19. Bên cạnh đó, những kết quả đạt được của năm 2020 cùng sự lớn mạnh của đội ngũ nhân sự và các nguồn lực đã được tích lũy qua nhiều năm sẽ giúp MBG Group vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tận dụng tốt các cơ hội để phát triển.

Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá những cơ hội, thách thức, rủi ro và phát huy những thành quả đã đạt được của năm 2020, Công ty cổ phần Tập đoàn MBG (MBG Group) xác định các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện như sau:

II-CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH CƠ BẢN NĂM 2021

1. Chỉ tiêu kinh doanh 2021 của Công ty

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021/KH2020
1	Vốn điều lệ	680.950.000.000	1.129.737.680.000	161%
2	Tổng doanh thu thuần	717.236.303.543	860.000.000.000	108%
3	Tổng chi phí	681.212.031.400	816.250.000.000	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	36.024.272.143	43.750.000.000	138%
5	Lợi nhuận sau thuế	28.730.934.966	35.000.000.000	138%
6	Tổng tài sản	783.962.710.133	1.235.000.000.000	221%

2. Chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 của Công ty

Đơn vị tính: VND

TT	Danh mục chỉ tiêu	Dự kiến	Ghi chú
1	Tổng doanh thu thuần BH&CCDV	790.000.000.000	
2	Giá vốn hàng bán	740.000.000.000	
3	Lợi nhuận gộp về BH%CCDV	50.000.000.000	
4	Chi phí tài chính	1.000.000.000	
5	Chi phí bán hàng và QLDN	5.250.000.000	
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	43.750.000.000	
7	Lợi nhuận trước thuế	43.750.000.000	
8	Thuế TNDN	8.750.000.000	
9	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	513	
11	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%	
12	Thu nhập bình quân người/tháng	8.500.000	

III-NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2021

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được của năm 2020 và các tiềm năng, thế mạnh sẵn có của Công ty với định hướng phát triển 3 trụ cột Bất động sản – Sản Xuất và Xây lắp/Thương mại, năm 2021 công ty dự kiến tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Sản Xuất, thương mại:

a. Sản xuất lắp ráp thiết bị chiếu sáng:

- Tập trung đào tạo công nhân lành nghề đảm bảo hoạt động sản xuất tại nhà máy sản xuất và lắp ráp thiết bị điện một cách hiệu quả.
- Có giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh đối với các thương hiệu chiếu sáng khác trên thị trường, mở rộng kênh phân phối.
- Tập trung, đầu tư hơn nữa về công tác nghiên cứu để cho ra thị trường những sản phẩm mới, giá cả hợp lý và tiết kiệm năng lượng.
- Tăng cường kiểm soát chất lượng trong sản xuất, kiểm soát chi phí để tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Dẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến, tiết kiệm chi phí để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

b. Sản xuất sơn và chất phủ bề mặt:

- Ban lãnh đạo tập trung đào tạo Công nhân, công tác nghiên cứu để đưa ra thị trường các sản phẩm sơn có chất lượng tốt, giá thành rẻ.
- Xây dựng chương trình Marketing kế hoạch phân phối.

c. Kinh doanh thương mại

- Tiếp tục đẩy mạnh và khẳng định lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Mở rộng quy mô thị trường cung ứng vật liệu xây dựng trong phạm vi toàn quốc, trong đó tập trung vào các thị trường trọng điểm như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nha Trang... Mở rộng liên kết, phát triển và mở rộng mạng lưới đại lý bán hàng của Công ty tại các tỉnh, thành phố. Phân đấu tăng thị phần của công ty trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu triển khai các mặt hàng và lĩnh vực kinh doanh thương mại mới trên cơ sở khai thác lợi thế của Công ty và nhu cầu thị trường.

2. Lĩnh vực thi công xây dựng, xây lắp cơ điện – M&E, điều hòa thông gió:

- Tập trung thi công, hoàn thiện các công trình để bàn giao cho khách hàng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

- Tập trung đấu thầu các gói thầu liên quan đến xây dựng nhà xưởng vì đây là lĩnh vực do bùng nổ đầu tư trong thời gian tới.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu, xây dựng hồ sơ dự thầu để tham gia các gói thầu thi công các công trình lớn tại Hà Nội và các tỉnh thành trong toàn quốc.

- Không ngừng cao năng lực quản lý và thi công, đầu tư máy móc thiết bị, tăng cường đội ngũ kỹ sư và nhân công có tay nghề cao để đảm nhận thi công các dự án do công ty làm chủ đầu tư.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng thi công, kiểm soát chi phí để tăng hiệu quả hoạt

động cho Công ty.

-Tập trung nguồn lực để xây dựng công ty thành một doanh nghiệp có uy tín và thương hiệu trong lĩnh vực thi công xây dựng, xây lắp M&E, điều hòa thông gió.

3-Lĩnh vực Bất động sản - Đầu tư

- Kiểm soát tốt nguồn vốn đã tham gia góp vốn tại các công ty liên kết, đảm bảo nguồn vốn đầu tư hiệu quả, tránh rủi ro mất vốn.

- Đẩy mạnh hoàn thiện các bước chuẩn bị đầu tư các dự án đã được chấp thuận, nghiên cứu tìm kiếm thêm các dự án tiềm năng để thực hiện đầu tư. Chuẩn bị khởi công các dự án đã hoàn thành thủ tục trong năm 2021

- Đàm phán, tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước trong đó ưu tiên đối tác tổ chức nước ngoài có đóng góp cho sự phát triển của MBG Group, sẵn sàng khi có cơ hội tốt sẽ

trình tăng vốn lên Ủy Ban chứng khoán nhà nước nhằm bổ sung nguồn vốn nâng cao năng lực sản xuất.

- Trong lĩnh vực bất động sản định hướng đầu tư mở rộng sang lĩnh vực bất động sản đô thị và khu công nghiệp.

4-Một số nhiệm vụ khác

- Hoàn thiện mô hình quản trị Công ty và cấu trúc quản trị Công ty liên doanh - Công ty liên kết theo đặc thù lĩnh vực kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Tăng cường quy mô và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng tốt yêu cầu và nhiệm vụ phát triển của Công ty và các Công ty liên kết trong giai đoạn mới.

- Tái cấu trúc về tài chính Công ty theo hướng linh hoạt và bền vững, đảm bảo khả năng huy động và cung ứng đủ các nguồn vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển của Công ty.

- Đẩy mạnh chiến lược xây dựng thương hiệu của Công ty, đưa công ty thành một thương hiệu mạnh trong thị trường đa ngành nghề.

IV-CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2021, Ban Tổng giám đốc Công ty sẽ triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

1- Giải pháp về nhân sự

- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo, bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên HĐQT và BKS, thành lập Ban thư ký giúp việc cho HĐQT, tuyển chọn những người có năng lực để bổ nhiệm vào các vị trí nhân sự chủ chốt trong Ban giám đốc và các trường phòng, ban bộ phận.

- Tuyển dụng đủ số nhân sự cần thiết, ưu tiên tuyển dụng các nhân sự có chất lượng cao, áp dụng chính sách đào tạo nhân sự phù hợp để thích nghi và đáp ứng tốt yêu cầu công việc.

- Có chính sách động viên, khuyến khích nhân sự tham gia đóng góp cho Công ty. Áp dụng các cơ chế trả lương thưởng hấp dẫn, linh hoạt dựa trên năng suất và hiệu quả công việc. Không ngừng cải thiện môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp để thu hút đội ngũ nhân sự có chất lượng.

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật cho mọi vị trí.

2- Giải pháp về nguồn vốn

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu và khoản lợi nhuận thặng dư qua các năm.

- Tùy thuộc tình hình thực tế của Công ty, HĐQT xây dựng và trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch tăng vốn bổ sung để đáp ứng đủ nguồn vốn kinh doanh.

- Tất cả nguồn vốn hiện có hoặc sẽ huy động phải được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước theo nguyên tắc chia sẻ lợi nhuận và rủi ro để huy động các nguồn vốn bổ sung.

3- Giải pháp về thị trường và chính sách bán hàng

- Tiếp tục trung thành với chiến lược đi tắt đón đầu, tập trung vào các phân khúc thị trường hẹp và các sản phẩm, dịch vụ mới, độc đáo trên cơ sở khai thác lợi thế sẵn có của Công ty.

- Tăng cường tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước để tìm hiểu sản phẩm, tìm kiếm đối tác và quảng bá thương hiệu MAXXBAU.

- Xây dựng cơ chế linh hoạt trong thanh toán thương mại, thu hút khách hàng nhằm giảm thiểu hàng tồn kho.

4-Giải pháp về quản trị

- Năm 2021 MBG Group sẽ kiện toàn mạnh mẽ bộ máy nhân sự cấp cao của Tập đoàn cùng với các Công ty liên kết theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Áp dụng các biện pháp nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại Tập đoàn cùng với việc hoàn thiện chính sách đào tạo, sử dụng nhân lực và chế độ đãi ngộ người lao động trên nguyên tắc gắn kết, chia sẻ lợi ích dựa trên kết quả công việc. Về quản trị tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị của công ty theo đúng chuẩn mực và thông lệ quản trị công ty đại chúng niêm yết, lựa chọn và ứng dụng phương thức quản trị mới tiên tiến nhằm tối ưu hóa hiệu quả của toàn hệ thống và từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng văn minh hiện đại.

- Tôn trọng quyền cổ đông và ứng xử bình đẳng giữa các cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài. Kịp thời và minh bạch trong công bố thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông và các tổ chức được tiếp cận thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin phản hồi và tranh thủ các ý kiến đóng góp, sáng kiến của cổ đông cho sự phát triển của Công ty.

- Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin và các quy trình, phương thức quản trị tiên tiến, hiện đại trong công tác quản trị Công ty.

5. Giải pháp xây dựng nội bộ và văn hóa ứng xử trong công ty

- Tiếp tục ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của các tổ chức chính trị trong doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh thi đua, động viên người lao động gắn bó với công ty, tăng cường hợp tác, đoàn kết, bảo đảm ngày công và năng suất lao động, chấp hành nghiêm túc các quyết định của công ty, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Xây dựng Quy chế văn hóa ứng xử của người lao động trong công ty.

Trên đây là Kế hoạch kinh doanh năm 2021 được xây dựng dựa trên dự báo những thuận lợi, khó khăn của nền kinh tế và tiềm lực của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cam kết sẽ nỗ lực tối đa để tận dụng triệt để các cơ hội và khắc phục mọi khó khăn thách thức, đề ra và thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt và hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Linh Trung

Số: 02 /2021/BC-MBG

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO BÁO CÁO
Kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021
của Ban kiểm soát

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn MBG, Ban Kiểm soát xin báo cáo với ĐHĐCĐ về Kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện hoạt động theo chức năng, thẩm quyền của Ban kiểm soát

Năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động theo chức năng thẩm quyền như sau:

- Thường xuyên cập nhật và nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh chung, tình hình thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2020, xem xét tiến độ thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.
- Xem xét các yếu tố có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như tình hình hàng tồn kho, công nợ phải thu, chính sách bán hàng, công nợ phải thu phải trả.
- Thường xuyên kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty. Xem xét báo cáo tài chính hàng Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm trước khi nộp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các văn bản của Ban Tổng giám đốc.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, đề xuất ý kiến nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát để thực hiện các chức năng, trách nhiệm của mình theo đúng quy định và trình tự, các thành viên tham dự đầy đủ.

2. Kết quả thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh năm 2020

- Thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban Kiểm soát nhận thấy rằng trong năm 2020, hoạt động kinh doanh của Công ty đã được triển khai đồng bộ, theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.



Hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đã đạt được kết quả khả quan. Tổng doanh thu: 717,236 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2019. Lợi nhuận trước thuế: 36,024 tỷ đồng, đạt 113.03% kế hoạch năm, tăng 35.6% so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế: 28,730 tỷ đồng, đạt 112.89% kế hoạch năm, tăng 35,6% so với năm 2019. Tổng tài sản: 783,962 tỷ đồng, Tăng 10% so với báo cáo hợp nhất năm 2019.

Những kết quả Công ty đạt được năm 2020 là đáng ghi nhận, nó khẳng định sự đúng đắn trong chiến lược phát triển bền vững mà Ban lãnh đạo đã thực hiện trong nhiều năm qua.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

Ban kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2020, trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Các số liệu trong Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực, khách quan, đầy đủ và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.
- Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các nhà đầu tư.
- Các chỉ tiêu tài chính được phản ánh tại Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đã kiểm tra, soát xét và chấp thuận.

4. Kết quả thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Các thành viên Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp thường kỳ của HĐQT tổ chức trong năm và được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, tài liệu, biên bản... liên quan đến nội dung các cuộc họp. Các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát tại cuộc họp đã được Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và thông qua những ý kiến phù hợp với định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.
- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính, soát xét tình hình sản xuất kinh doanh trong 12 tháng của năm 2020, sự biến động về tài chính, báo cáo đánh giá công tác điều hành và quản lý của HĐQT và Ban Tổng giám đốc để kịp thời đưa ra các khuyến nghị khi cần thiết.
- Ban kiểm soát cũng thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động khác của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu chính thức nào từ phía các cổ đông về việc kiểm tra, giám sát các hoạt động cụ thể của Công ty.

580 -
TY
AN
AN
G
TP.V

5. Một số kiến nghị và đề xuất của Ban kiểm soát

Thông qua hoạt động giám sát năm 2020, trên cơ sở các ý kiến tham luận tại các cuộc họp do HĐQT tổ chức, Ban kiểm soát có những kiến nghị như sau:

- Ban điều hành cần chỉ đạo tiếp tục rà soát lại quy trình quy chế hiện hành để cập nhật, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Cần có định hướng đào tạo cán bộ, nâng cao chất lượng tuyển dụng, ban hành các chính sách hấp dẫn để thu hút lao động chất lượng cao nhằm tăng năng suất lao động, đủ sức cạnh tranh và quản lý theo sự phát triển của Công ty.
- Cần xây dựng được hệ thống quản lý chặt chẽ, khoa học, chuyên nghiệp hơn để sát sao với từng hoạt động của các phòng ban và hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Trong năm 2021, hoạt động của Ban Kiểm soát dự kiến sẽ tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ dưới đây:

1. Kiểm soát việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.
2. Kiểm soát việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, quy định và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty.
3. Giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban TGD trong công tác triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như trong công tác điều hành, quản lý.
4. Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc, tham gia dự họp, tham luận, phản biện các ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả về quản lý, điều hành Công ty.
5. Báo cáo trung thực trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình tài chính và hoạt động của Công ty theo từng kỳ hoạt động của năm.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn MBG. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Trân trọng!

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG

Số: 03/2021/BC-MBG

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO BÁO CÁO
Kết quả hoạt động năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021
của Hội Đồng quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn MBG, Hội Đồng quản trị (HDQT) xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của HDQT như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2020

Trước những diễn biến khó lường và ảnh hưởng sâu rộng của đại dịch Covid 19 cũng như thiên tai, Hội đồng Quản trị gồm 05 thành viên trong đó có 02 thành viên HDQT độc lập đã nhanh chóng xây dựng các kịch bản kinh doanh khác nhau bám sát theo biến động của thị trường và tình hình, tổ chức điều hành quyết liệt theo mục tiêu đã đề ra.

Hiện nay đại dịch vẫn đang có nguy cơ bùng phát nghiêm trọng nên nguy cơ diễn ra cuộc đại suy thoái toàn cầu, bất chấp việc gần đây đã có vắc-xin giúp ngăn chặn loại virus nguy hiểm này. Dẫu vậy, hầu hết các tổ chức nghiên cứu hàng đầu thế giới như Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ tiền tệ thế giới (IMF) và Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) đều cho rằng kinh tế thế giới sẽ dần hồi phục trong năm 2021.

Năm 2021 được kỳ vọng là năm mà toàn thế giới cùng chung tay đoàn kết vượt qua thách thức, sau khi trải qua năm 2020 đầy khắc nghiệt. Tốc độ hồi phục tăng trưởng toàn cầu sẽ phụ thuộc nhiều vào việc triển khai thành công các chương trình tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19, tinh thần hợp tác và đồng thuận của các quốc gia.

Tại Việt nam, mặc dù có sự giảm tốc đáng kể nhưng nền kinh tế Việt nam đã đạt được kỳ tích trong bối cảnh suy thoái đang ngày càng lan rộng ra toàn cầu. Cụ thể, tỷ lệ tăng trưởng kinh tế

Việt nam năm 2020 vẫn đạt mức 2.91% so với cùng kỳ năm 2019 (Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê) và nằm trong 4 nền kinh tế trên thế giới có được sự tăng trưởng về chỉ tiêu GDP bình quân đầu người, bao gồm Việt nam sẽ có bước phục hồi mạnh mẽ với GDP dự kiến tăng thêm 6,5-6,8% khi các hoạt động kinh tế trong và ngoài nước được bình thường hóa trở lại với việc dịch bệnh đã được khống chế thành công trên toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, Công ty cổ phần Tập đoàn MBG, 2020 là năm có nhiều dấu mốc quan trọng. Công ty vừa phải triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của năm 2020, vừa vận hành hoạt động mô hình quản trị đa ngành, đa nghề, đa lĩnh vực. Bên cạnh đó Công ty còn phải tập trung thực hiện hàng loạt nhiệm vụ khác như: củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy và mô hình quản trị theo chuẩn mực của công ty đại chúng, xây dựng thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh để đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.

Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm tập thể HĐQT đã chủ động đề ra các giải pháp hữu hiệu để triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đồng thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trong Công ty đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận trên nhiều lĩnh vực.

I-CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Trong năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoạt động phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện đúng các chiến lược, nhiệm vụ kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, thông qua các công việc cụ thể như sau:

1-Tổ chức các cuộc họp theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị nội dung, tài liệu, triệu tập và chủ trì ĐHĐCĐ thường niên 2020 vào ngày 09/6/2020 để thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức nhiều cuộc họp đột xuất để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực hiện các chiến lược, mục tiêu, nhiệm vụ kinh doanh khác của Công ty. HĐQT tổ chức 14 cuộc họp ban hành các nghị quyết, quyết định để kịp thời đề ra các chủ trương giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.
- HĐQT cũng cử thành viên thường xuyên tham dự các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc để trực tiếp nắm bắt và chỉ đạo giải quyết các công việc kinh doanh và quản trị Công ty, giúp cho

việc điều hành hoạt động kinh doanh và các mặt hoạt động khác của Công ty được kịp thời, thông suốt.

2-Chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

- HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- HĐQT đã theo dõi sát sao diễn biến hoạt động kinh doanh của Công ty, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đảm bảo cân đối nguồn vốn theo đề xuất của Ban Tổng Giám đốc, duy trì ổn định tình hình kinh doanh, đảm bảo hoàn thành các kế hoạch kinh doanh của Công ty, qua đó đảm bảo sự phát triển của Công ty và quyền lợi của các cổ đông.

- Nhờ sự chỉ đạo sát sao của HĐQT với Ban Tổng giám đốc nên hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đã đạt kết quả khả quan cụ thể như sau:

+ **Tổng doanh thu** : 717,236 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2019.

+ **Lợi nhuận trước thuế** : 36,024 tỷ đồng, đạt 113.03% kế hoạch năm, tăng 35.6% so với năm 2019.

+ **Lợi nhuận sau thuế** : 28,730 tỷ đồng, đạt 112.89% kế hoạch năm, tăng 35,6% so với năm 2019.

+ **Tổng tài sản** : 783,962 tỷ đồng

Những kết quả đạt được nêu trên đã thể hiện tính đúng đắn trong chiến lược phát triển, sự phù hợp của các giải pháp mà HĐQT và Ban Tổng giám đốc đề ra cũng như tinh thần quyết tâm cao độ của tập thể lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, nhân viên của Công ty.

II-CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua các hoạt động sau đây:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng khác của Ban Tổng giám đốc.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trong Công ty.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm trong hoạt động

quản lý, điều hành của các đơn vị, cá nhân trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

HDQT đánh giá Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện theo đúng phân cấp giữa HDQT và Ban Tổng giám đốc và đã hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành trong năm 2020.

III-CÔNG TÁC PHỐI HỢP

- HDQT đã phối hợp nhịp nhàng với Ban Kiểm soát trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trên nguyên tắc tất cả vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

- Các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất của HDQT thường xuyên có sự tham dự của Ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phản ánh kịp thời những ý kiến, thắc mắc của thành viên Ban kiểm soát và cổ đông.

- HDQT đã cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu về hoạt động của HDQT cho Ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông theo yêu cầu và phù hợp với quy định của pháp luật.

IV- MỘT SỐ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

Mặc dù đạt được những kết quả nổi bật nêu trên, nhưng hoạt động của HDQT trong năm 2020 vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như: Quy chế làm việc của HDQT đã được ban hành nhưng còn những điểm chưa phù hợp, chưa phát huy tối đa sức mạnh tập thể; chưa có sự phân công, phân nhiệm cụ thể theo từng lĩnh vực phụ trách giữa các thành viên HDQT; chưa phát huy hiệu quả của cơ chế thành viên HDQT độc lập.

Trong năm 2021 HDQT cần rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại nêu trên, đồng thời tiếp tục kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động, đề cao tinh thần trách nhiệm tập thể và trách nhiệm của từng cá nhân thành viên HDQT để công tác quản trị Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2021

I-ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Năm 2021 được xác định là năm thực hiện chiến lược tăng tốc nhằm đưa Công ty lên một nấc thang mới trong lộ trình phát triển. Chiến lược tăng tốc và những nhiệm vụ trọng tâm đặt ra

cho năm 2021 đối với Công ty là hết sức nặng nề, trong bối cảnh đại dịch covid - 19 và các yếu tố của thị trường chưa thực sự ổn định, kinh tế thế giới và trong nước còn tiềm ẩn nhiều bất ổn, môi trường đầu tư, kinh doanh vẫn chứa đựng nhiều rủi ro đối với các doanh nghiệp, môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, nhất là trong lĩnh vực sản xuất và xây dựng, thương mại vật liệu xây dựng.

II-PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Trong năm 2021, ngoài việc thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định, HĐQT tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các công việc sau đây:

1-Chỉ đạo hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Công ty

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT sẽ chủ động bám sát tình hình kinh doanh, đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty với các chỉ tiêu tài chính như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021/KH2020
1	Vốn điều lệ	680.950.000.000	1.129.737.680.000	161%
2	Tổng doanh thu thuần	717.236.303.543	860.000.000.000	108%
3	Tổng chi phí	681.212.031.400	816.250.000.000	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	36.024.272.143	43.750.000.000	138%
5	Lợi nhuận sau thuế	28.730.934.966	35.000.000.000	138%
6	Tổng tài sản	783.962.710.133	1.235.000.000.000	221%

- Đối với lĩnh vực Đầu tư – Tài chính,
- + Phối hợp chỉ đạo công tác đầu tư tại các công ty thành viên, liên kết để nhanh chóng khởi công các dự án đã hoàn thiện các thủ tục đầu tư như: Khu du lịch nghỉ dưỡng suối khoáng nóng lặc sanh và sớm đưa Nhà máy nhựa và bao bì cao cấp vào hoạt động.
- + Tìm kiếm thêm các dự án tiềm năng để thực hiện đầu tư, nghiên cứu trong năm 2021 thực hiện mở rộng đầu tư trong lĩnh vực bất động sản đô thị, bất động sản công nghiệp.
- + Duy trì quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng, quỹ, nhằm đảm bảo nguồn vốn thực hiện phát triển kinh doanh.

- Đối với lĩnh vực Sản xuất – Thi công – Thương mại dịch vụ: Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hệ thống khách hàng, quản lý chi phí, tiết kiệm, xây dựng thương hiệu lên tầm cao mới. Đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh truyền thống đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng theo kế hoạch. Nghiên cứu đầu tư vào lĩnh vực mới như Sơn chống cháy, sơn công nghiệp Ankyd, Epoxy, túi nilon tự hủy và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

2-Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả

- Hoàn thiện bộ máy quản trị, điều hành của Công ty theo chuẩn mực của Công ty đại chúng. Kiện toàn HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên HĐQT trong quản lý chỉ đạo. Phân định rõ hơn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp, chỉ đạo và giám sát giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm soát tốt chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản trị, giám sát hệ thống tại các đơn vị và tại các Công ty liên kết.

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị của Công ty với các Công ty liên kết thông qua các hình thức và cơ chế phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đảm bảo hoạt động của các Công ty liên kết thực hiện đúng chiến lược của Công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học và các công cụ quản lý trực tuyến trong hoạt động quản trị hệ thống.

3-Chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty

Trong đó tập trung cải cách chế độ tiền lương theo năng suất và hiệu quả làm việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, điều hành chủ chốt có đủ năng lực, tâm huyết và trách nhiệm. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo phương châm: cá nhân trách nhiệm, hệ thống kỷ cương, tập thể công hiến.

III-MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Để thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2021 theo phương hướng trên đây, HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ thường niên 2020 xem xét thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua nội dung các tờ trình được HĐQT trình tại Đại hội cổ đông năm 2021.

- Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2021 để hỗ trợ và tạo điều kiện cho các thành viên HĐQT, BKS yên tâm hoạt động.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021. Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Trân trọng!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HUY THÀNH

C.P. 1/1



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG

(ngày 10 tháng 05 năm 2021)

Tên cổ đông: Điện thoại:

Họ và tên người được ủy quyền tham dự và biểu quyết (nếu có):.....

Số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ: cổ phần

Địa chỉ liên lạc:

Số CMND/HC: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Phương án biểu quyết

Vấn đề biểu quyết	Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
Vấn đề 1: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020			
Vấn đề 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2020			
Vấn đề 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020			
Vấn đề 4: Thông qua nội dung Tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020			
Vấn đề 5: Thông qua nội dung Tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT V/v kế hoạch kinh doanh năm 2021			
Vấn đề 6: Thông qua nội dung Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021			



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Vấn đề 7: Thông qua nội dung Tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT V/v phân phối lợi nhuận năm 2020			
Vấn đề 8: Thông qua nội dung Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT V/v chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát			
Vấn đề 9: Thông qua nội dung Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026			
Vấn đề 10: Thông qua Tờ trình số 07/2021/TTr-HĐQT V/v các Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2020 cần báo cáo Đại hội đồng cổ đông			
Vấn đề 11: Thông qua Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT V/v Giao dịch với các bên liên quan			
Vấn đề 12: Thông qua Tờ trình số 09/2021/TTr-HĐQT V/v Thay đổi trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG			
Vấn đề 13: Thông qua Tờ trình số 10/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty			
Vấn đề 14: Thông qua Tờ trình số 11/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
Vấn đề 15: Thông qua Tờ trình số 12/2021/TTr-BKS V/v thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát			
Vấn đề 16: Thông qua Tờ trình số 13/2021/TTr-HĐQT V/v thông qua Sửa đổi điều lệ Công ty			
Vấn đề 17: Thông qua Tờ trình số 14/2021/TTr-HĐQT V/v phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020 (Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020)			

90
 TY
 AN
 DAN
 G
 1-T

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG
Số 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Vấn đề 18: Thông qua Tờ trình số 15/2021/TTr-HĐQT V/v Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021 (<i>Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ</i>)			
---	--	--	--

Hướng dẫn:

- Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa
chọn **Một** trong các phương án: **Tán
thành, Không tán thành** và **Không có
ý kiến** cho từng vấn đề biểu quyết

Cổ đông/người được ủy quyền

(ký và ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG**

Số: 01/2021/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:
Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Miền Bắc đã theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.mbg.vn/> bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên
- (2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020
- (3) Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 (từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020)
- (4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HUY THÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2021 và triển vọng phát triển của công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ về việc kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG. Cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	% tăng/giảm so với năm 2020
1	Vốn điều lệ	1.129.737.680.000	Tăng 66%
2	Doanh thu thuần	860.000.000.000	Tăng 20%
3	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	Tăng 22%
4	Cổ tức	5%	Tăng 25%

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG**

Số: 03/2021/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021
Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán sau đây là đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý trong năm 2021.
 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP
 - Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
 - Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn đất Việt – Chi nhánh Miền Bắc
 - Công ty TNHH Kiểm toán VACO
2. Trong trường hợp các công ty kiểm toán trên không phù hợp, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác cho năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
MBG
PHẠM HUY THÀNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG**

Số: 04/2021/TT- HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn đất Việt – Chi nhánh Miền Bắc.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	50.866.794.076
1	Lợi nhuận các năm trước để lại	22.135.859.110
2	Năm 2020	28.730.934.966
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận:	44.069.620.132
1	Chia cổ tức năm 2019	21.547.600.000
2	Chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu (3%/VĐL)	21.074.988.000
3	Quỹ đầu tư phát triển: 2%	574.618.699
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1%	287.309.350
5	Trích lập dự phòng tài chính: 1%	287.309.350
6	Chi trả thù lao HĐQT và BKS theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, dự tính	192.000.000
7	Chi phí phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2020 (Thặng dư vốn cổ phần)	105.794.733
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại:	6.797.173.944

* Chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu (3%/VĐL) được tính trên VĐL dự kiến là 702.499.600.000 đồng sau khi thực hiện việc chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019 hoàn thành.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.



Số: 05/2021/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2021;
- Luật chứng khoán số 54/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

1. Căn cứ xác định mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Khối lượng và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tham khảo mức thù lao áp dụng của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề và quy mô tương tự trên thị trường hiện nay.

2. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG đề xuất mức chi trả thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty như sau:

STT	Chức danh	SL	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	2.000.000	12	96.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000	12	24.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	1.000.000	12	24.000.000
IV	Tổng cộng				192.000.000

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG

Số: 06/2021/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG năm 2021 xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Lý do miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

- Do nhiệm kỳ hoạt động của 01 thành viên Hội đồng quản trị là ông Dương Quang Đông (được bổ nhiệm năm 2016-2021) của Công ty đã hết nhiệm kỳ.
- Do nhiệm kỳ hoạt động của 01 thành viên Ban kiểm soát là bà Phạm Tuyết Nhung (được bổ nhiệm năm 2016-2021) của Công ty đã hết nhiệm kỳ.

Vi vậy, để đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không bị ảnh hưởng, cũng trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS mới cho nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 01 người.
- Số lượng thành viên BKS cần bầu: 01 người.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm thành viên HĐQT, BKS.

- Ưu tiên các ứng viên là thành viên HĐQT, BKS cũ.
- Ứng viên HĐQT, BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.



- Ứng viên HĐQT, BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên HĐQT hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty.

4. Danh sách ứng viên được bầu vào thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

- Danh sách ứng viên dự kiến làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Ông Dương Quang Đông, CMND số 011896070

- Danh sách ứng viên dự kiến làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Bà Phạm Tuyết Nhung, CMND số 131653449

Danh sách được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TỜ TRÌNH

V/v: Các Nghị quyết Hội đồng quản trị cần báo cáo Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2021;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết định Hội đồng quản trị cần báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp năm 2021:

Quyết định số 250201/2020/QĐ-HĐQT ngày 25/02/2020 về việc Đề xuất UBND tỉnh Hòa Bình cho phép, nghiên cứu, khảo sát lập quy hoạch và thực thi dự án “Tổ hợp sân golf và biệt thự nghỉ dưỡng Kỳ Sơn” tại xã Quang Tiến, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình).

Quyết định số 2110/2020/NQ-HĐQT ngày 21/10/2020 về việc Đề xuất nghiên cứu, khảo sát thực hiện dự án “Biệt thự nghỉ dưỡng và du lịch sinh thái Green Island” tại xã Thung Nai, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Quyết định số 2610/2020/NQ-HĐQT ngày 26/10/2020 về việc Thay đổi điều lệ công ty cổ phần tập đoàn MBG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTC ĐHĐCĐ năm 2021
- HĐQT, BTGD, BKS, VT.



Số: 08/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: *Giao dịch với các bên liên quan*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2021;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chấp nhận giao dịch mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, hợp tác, vay, cho vay, cấp bảo lãnh cho các đối tác là người nội bộ (thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng), người có liên quan và các công ty con, công ty liên doanh, liên kết (theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020) của Công ty năm 2021.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, chỉ đạo và giám sát việc ký kết, thực hiện các giao dịch trên phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HCNS, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HUY THÀNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MBG**

Số: 09/2021/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 09/06/2020 đã thông qua việc thay đổi trụ sở chính của Công ty trong năm 2020, tuy nhiên do một số vấn đề về tình hình dịch bệnh, kinh doanh trong năm 2020 nên Hội đồng quản trị chưa thực hiện được việc thay đổi trụ sở Công ty. Vì vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi trụ sở kinh doanh từ: Số nhà 906 Nguyễn Khoái, tổ 10, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam sang trụ sở kinh doanh mới.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm địa điểm thích hợp, ký kết hợp đồng và hoàn thiện các thủ tục pháp lý khác đối với trụ sở kinh doanh mới để đáp ứng được các quy định pháp luật hiện hành.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện việc thay đổi địa điểm trụ sở chính, sửa đổi giấy đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty, công bố thông tin,... về địa điểm trụ sở chính nêu trên.

Trong trường hợp không thực hiện, HĐQT có trách nhiệm báo cáo lại tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HUY THÀNH

Số: 10/2021/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/nđ-cp ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG.

Trên cơ sở hoàn thiện, sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty theo Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính. Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, ban hành và áp dụng Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (nội dung Quy chế được đính kèm Tờ trình này).

Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG sẽ được ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 10/05/2021.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM HUY THÀNH

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2021

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MBG**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 1005/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 05 năm 2021
của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG)*

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1005/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 05 năm 2021;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG;

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Định nghĩa thuật ngữ

1. Trừ khi được định nghĩa khác, các thuật ngữ áp dụng trong Quy chế này cũng có nghĩa như được định nghĩa trong Điều lệ Công ty hoặc trong Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

CHƯƠNG II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

A. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp để quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

3. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

theo quy định tại Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp được đăng tải trên website của Công ty và gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán theo quy định của pháp luật chứng khoán.

Điều 7. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp

Điều 8. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp

Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 9. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Điều 11. Điều kiện tiến hành

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 12. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
 - b) Định hướng phát triển công ty;
 - c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g) Tổ chức lại, giải thể công ty.

Điều 13. Cách thức bỏ phiếu

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dùng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3. Các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ:

a) Thông qua các nội dung về thủ tục tổ chức cuộc họp:

- Thông qua chương trình nghị sự của cuộc họp;
- Thông qua danh sách ban kiểm phiếu;
- Thông qua quy chế bầu cử/ kiểm phiếu;
- Thông qua danh sách bầu cử;
- Thông qua biên bản và nghị quyết cuộc họp.

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề thủ tục trong tổ chức cuộc họp được tiến hành theo phương thức cổ đông giơ thẻ biểu quyết và lấy kết quả theo đa số.

b) Thông qua các quyết định theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề trình ĐHĐCĐ quyết định, trừ việc bầu cử HĐQT và BKS, sẽ được cổ đông thực hiện bằng phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu của cổ đông, với các phương án biểu quyết là tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

Công ty áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin để phục vụ công tác kiểm phiếu được chính xác, nhanh chóng và thuận tiện cho các cổ đông. Mỗi cổ đông dự họp sẽ được cấp một phiếu biểu quyết với số cổ phần sở hữu và trên phiếu biểu quyết sẽ ghi tất cả các hạng mục trình ĐHĐCĐ thông qua. Cổ đông chọn phương án biểu quyết riêng cho từng hạng mục.

Cổ đông hoàn tất việc biểu quyết bằng việc bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu vào thời điểm theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

c) Cách thức bỏ phiếu bầu cử HĐQT, BKS:

Việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS được thực hiện bằng phương thức bầu dồn phiếu theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

Trong phiếu bầu HĐQT và phiếu bầu BKS có các thông tin về số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu, danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua, số thành viên được bầu tối đa và nội dung hướng dẫn tóm tắt cách thức bầu dồn phiếu. Cách thức bầu cử được quy định cụ thể và chi tiết trong quy chế bầu cử và kiểm phiếu.

Cổ đông hoàn tất việc bầu cử bằng việc bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu vào thời điểm theo chương trình nghị sự và theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

4. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật

Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định.
2. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu biểu quyết kết thúc và được tiến hành ở tại khu vực riêng biệt tại nơi tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có sự giám sát của đại diện cổ đông hoặc đại diện Đoàn chủ tịch.
4. Ban Kiểm phiếu có quyền sử dụng thêm nhân sự giúp việc và áp dụng các phương pháp kiểm phiếu phù hợp, đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan của kết quả kiểm phiếu. Trong trường hợp có yêu cầu của cổ đông, Chủ tọa cuộc họp sẽ mời một số cổ đông đại diện tham gia giám sát quá trình thu và kiểm phiếu biểu quyết/ bầu cử.
5. Việc xác định kết quả biểu quyết/ bầu cử của ĐHĐCĐ đối với các nội dung liên quan căn cứ theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật.

Điều 15. Điều kiện để nghị quyết được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có

quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 16. Thông báo kết quả kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu hoàn tất công tác kiểm phiếu, lập biên bản có đầy đủ chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu và báo cáo với Chủ tọa về việc đã có kết quả kiểm phiếu. Chủ tọa cuộc họp sẽ mời ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn thể ĐHĐCĐ.
2. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu.
3. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến, số phiếu ý kiến khác đối với từng vấn đề biểu quyết tại Đại hội.
4. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, và là căn cứ để Thư ký cuộc họp đưa vào dự thảo biên bản và dự thảo nghị quyết cuộc họp.

Điều 17. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.
3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty.
 - b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.
4. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 90 ngày kể từ ngày quyết định của Tòa án hoặc trọng tài có hiệu lực theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 18. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 19. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Công ty phải tổ chức công bố thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu liên quan đến Nghị quyết, cuộc họp ĐHĐCĐ ra công chúng theo các quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán.

B. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

Điều 20. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, trừ các vấn đề thuộc quy định tại Khoản 3 Điều này.
3. Các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản:
 - a) Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty;
 - b) Định hướng phát triển Công ty;
 - c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
 - đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 21. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.
2. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối

với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

4. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

5. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

7. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

C. TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG CÁC HÌNH THỨC KHÁC

Điều 22. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng các hình thức khác

1. Hội đồng quản trị Công ty có thể triệu tập và tổ chức họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, và trong điều kiện cho phép.

2. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

CHƯƠNG III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 23. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý

doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.

Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

A. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 25. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
- b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

2. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

4. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 4 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 26. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ

chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

2. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

Điều 30. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- d) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

Điều 31. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Điều 32. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty và pháp luật.

B. TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 33. Số lượng cuộc họp tối thiểu

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn 01 thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau

ANG

thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

Điều 34. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Các trường hợp khác (nếu có).

2. Đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Điều 35. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 36. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 37. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Điều 38. Cách thức biểu quyết

1. Việc biểu quyết sẽ được tiến hành công khai bằng cách giơ tay và kết quả biểu quyết phải được Thư ký Công ty ghi cụ thể, rõ ràng trong Biên bản cuộc họp HĐQT.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều 40 Quy chế này;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
3. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 39. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 40. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Điều 41. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

3. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

5. HĐQT có thể yêu cầu một thành viên HĐQT hoặc một người khác làm thư ký ghi biên bản họp.

Điều 42. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 41. Quy chế này thì biên bản họp Hội đồng quản trị có hiệu lực.

Điều 43. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

1. Những quyết định đã được thảo luận và quyết nghị tại các cuộc họp của HĐQT sẽ được HĐQT ban hành theo các thể thức trình bày văn bản phù hợp (nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định...) và chuyển đến các cá nhân, đơn vị có liên quan để thi hành. Căn cứ vào nội dung đã được quyết nghị của HĐQT, Chủ tịch HĐQT sẽ thay mặt HĐQT ký ban hành các văn bản chính thức này.

2. Các văn bản nghị quyết, quyết định, quy định, quy chế, chỉ thị và các văn bản hướng dẫn khác sau khi đã được Chủ tịch HĐQT ký ban hành phải được sao gửi cho từng thành viên HĐQT và BKS để theo dõi và giám sát thực hiện; đồng thời được chuyển cho Người công bố thông tin để thông báo cho các cơ quan quản lý nhà nước, cổ đông và công chúng theo quy định của pháp luật về công bố thông tin.

C. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 44. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a) Có hiểu biết về pháp luật;
- b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của HĐQT.

Điều 45. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

Điều 46. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

HĐQT có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động

Điều 47. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

Điều 48. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty

Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT

Điều 49. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty.

Điều 50. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 51. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 52. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty.

Điều 53. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 54. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 55. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

Điều 56. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 41 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V: GIÁM ĐỐC

Điều 57. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

1. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

2. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà

không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.

Điều 58. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc

1. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Người được bổ nhiệm làm Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật; thường trú tại Việt Nam.

- Là người khác có trình độ chuyên môn từ bậc đại học trở lên về quản trị kinh doanh về các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

- Có kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty ít nhất 05 năm.

- Không đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc hoặc tham gia chức vụ điều hành ở một doanh nghiệp khác.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch và các thành viên HĐQT, Giám đốc của công ty mẹ của Công ty.

Điều 59. Ứng cử, đề cử, bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

2. Trường hợp Giám đốc không kiêm nhiệm chức danh thành viên HĐQT, HĐQT có thể lựa chọn ứng viên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và ký hợp đồng lao động.
3. Công ty ký hợp đồng lao động với Giám đốc theo quy định của pháp luật về lao động.
4. Người được đề nghị hoặc giới thiệu để bổ nhiệm vào chức vụ Giám đốc phải hoàn tất hồ sơ đề nghị bổ nhiệm và gửi cho HĐQT xem xét. HĐQT thảo luận và quyết định việc bổ nhiệm Giám đốc theo thể thức thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT.
5. Quyết định bổ nhiệm Giám đốc phải nêu rõ các cơ sở xác định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, lợi ích và trách nhiệm của Giám đốc, theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, các quy định, quy chế khác của Công ty. Ngoài ra HĐQT có thể lập hợp đồng lao động và/ hoặc hợp đồng trách nhiệm với Giám đốc để quy định cụ thể.

Điều 60. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc

1. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.
2. HĐQT miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc trong các trường hợp sau:
 - a) Giám đốc không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 58 Quy chế này.
 - b) Giám đốc có đơn xin từ chức hoặc có văn bản điều động của tổ chức giới thiệu bổ nhiệm Giám đốc, hoặc Giám đốc không đảm bảo sức khỏe để đảm nhận chức vụ trong thời gian liên tục 06 tháng.
 - c) Giám đốc vi phạm nghĩa vụ và trách nhiệm trong công tác điều hành Công ty, gây thiệt hại nghiêm trọng cho Công ty.
 - d) Năng lực điều hành kém khiến Công ty kinh doanh thua lỗ 02 năm liên tiếp mà không phải do nguyên nhân khách quan.
 - e) Giám đốc bị khởi tố, tạm giam, truy tố về trách nhiệm hình sự.
 - f) Các trường hợp khác mà HĐQT có căn cứ cho xác định Giám đốc không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ.
 - g) Việc miễn nhiệm Giám đốc phải được HĐQT thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.
 - h) HĐQT có thể yêu cầu Giám đốc bị miễn nhiệm bồi thường những thiệt hại đã gây ra cho Công ty (nếu có).

Điều 61. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

Điều 62. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc

Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc theo quy định tại Điều 163 Luật doanh nghiệp.

CHƯƠNG VI: CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Điều 63. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc được thực hiện theo thủ tục, trình tự triệu tập họp HĐQT được quy định tại Điều 34, Điều 35, Điều 41, Điều 43 Quy chế này.

Điều 64. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Giám đốc

Nghị quyết, biên bản họp HĐQT sau khi được ban hành phải được gửi cho Ban Kiểm soát và Giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

Điều 65. Các trường hợp Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT khi có đề nghị của BKS hoặc Giám đốc.
2. Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Điều 66. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

Hàng quý hoặc đột xuất khi nhận được đề nghị báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao từ Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo với HĐQT về kết quả thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn đã được phân giao theo quy định nội bộ của Công ty. Việc báo cáo phải được thực hiện một cách nghiêm túc, cẩn trọng và trung thực để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của Công ty.

Điều 67. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc

Hàng quý hoặc đột xuất, căn cứ vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của Giám đốc, HĐQT tổ chức họp kiểm điểm đối với Giám đốc về việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Giám đốc theo quy định nội bộ của Công ty.

Điều 68. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo:
 - a) Hàng năm, Giám đốc trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm;
 - b) Báo cáo kế hoạch kinh doanh - dự toán ngân sách, báo cáo tài chính quý, năm (bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự

kiến) cho từng năm tài chính;

c) Các báo cáo khác khi được yêu cầu.

2. Giám đốc phải cung cấp thông tin trong phạm vi cho phép của mình, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng khi HĐQT hoặc BKS yêu cầu Giám đốc cung cấp thông tin. Tất cả các thông báo cho HĐQT hoặc BKS phải được thực hiện bằng văn bản và được gửi đến HĐQT hoặc BKS trong thời gian sớm nhất.

Điều 69. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên

1. Các thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ tạo điều kiện cho nhau làm việc theo đúng Điều lệ công ty, các quy định nội bộ của Công ty.

2. Các HĐQT, BKS, Giám đốc sẽ không can thiệp vào công việc điều hành của nhau.

3. Trong một số trường hợp cần thiết, các thành viên HĐQT, BGD, BKS có thể thông tin cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Trưởng BKS hoặc tất cả để giải quyết công việc một cách kịp thời, hiệu quả.

Điều 70. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

1. Căn cứ vào nội quy của Công ty, quy định về khen thưởng và kỷ luật và căn cứ theo kết quả đánh giá của Hội đồng thì đưa khen thưởng kỷ luật, Công ty sẽ tiến hành khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể và cá nhân thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp có thành tích trong công tác quản lý.

2. Khi phát sinh các sự việc sai phạm, vi phạm nội quy của Công ty, tùy theo mức độ vi phạm của từng cá nhân, Hội đồng thì đưa khen thưởng kỷ luật sẽ xem xét hình thức kỷ luật và ban hành Quyết định kỷ luật.

CHƯƠNG VII: HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn MBG bao gồm 70 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 05 năm 2021

